

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI
NGOẠI THƯƠNG

Số: *M* /2019/TB/VNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày *17* tháng 04 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG
KHOẢN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN HÀ NỘI**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương (VNT Logistics)

Mã chứng khoán: VNT

Trụ sở chính : Số 2 Bích Câu, P.Quốc Tử Giám, Q.Đống Đa, TP.Hà nội

Điện thoại : (84-24) 37321090

Fax : (84-24) 37321083

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Mạnh Bắc

Địa chỉ: Số 2 Bích Câu, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, TP Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 024 3732 1090

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Biên bản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương.

Đồng thời Công ty cũng thực hiện công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày *17* /04/2019 theo đường dẫn: <http://vntlogistics.com/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm/

-Biên bản ĐHCĐ 2019

-Nghị quyết ĐHCĐ 2019

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI
NGOẠI THƯƠNG**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Công Thành

Số: 04./2019/BB-ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày 16 tháng 04 năm 2019

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 30 ngày 16 tháng 4 năm 2019, tại Hội trường Công ty - Số 2 Bích cầu, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà nội, đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương.

I. PHẦN NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC TIỀN HÀNH ĐẠI HỘI

1. Giới thiệu thành phần tham dự Đại hội:

- Quý vị cổ Cổ đông của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương
- Lãnh đạo Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương
- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành

2. Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội. Thông qua thể lệ biểu quyết tại Đại hội

Bà Trương Thị Nhung, thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội báo cáo kết quả như sau:

- Tổng số Cổ đông theo danh sách chốt đến ngày 24/03/2019 của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương là gần 200 cổ đông, sở hữu **11.905.000** cổ phần

- Tổng số Cổ đông trực tiếp tham dự và Đại diện theo ủy quyền có mặt tham dự Đại hội vào thời điểm 9h30 ngày 16/4/2019 có 12 người, đại diện cho **10.560.937** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 88.71% / tổng số cổ phần của Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 102 Luật Doanh nghiệp và Khoản 1 Điều 18 Điều lệ Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương về điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông thì tỷ lệ 89.00 % là đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

Bà Trương Thị Nhung đã thông qua thể lệ biểu quyết tại Đại hội:

Với số cổ phần biểu quyết thông qua thể lệ này là **10.560.937** CP bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội và có hiệu lực từ ngay thời điểm được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Bà Đỗ Thị Thu Hiền, thay mặt Ban tổ chức giới thiệu danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu để Đại hội thông qua gồm:

• Đoàn chủ tịch:

- | | |
|--------------------------|------------|
| 1. Ông Nguyễn Xuân Giang | Chủ tọa |
| 2. Ông Trần Công Thành | Thành viên |



3. Ông Vũ Thế Đức Thành viên

- Thư ký:
 1. Ông Nguyễn Mạnh Bắc
 2. Bà Đỗ Thị Thu Hiền
- Ban kiểm phiếu gồm:
 1. Bà Nguyễn Quốc Thiên Kim
 2. Bà Ngô Thị Thu Hiền

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, thư ký và Ban kiểm phiếu

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Xuân Giang thay mặt Đoàn Chủ tịch phát biểu khai mạc và thông qua Chương trình Đại hội gồm 03 phần..

Phần 1: Các báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và phương hướng SX kinh doanh năm 2019 của Ban điều hành; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ tài chính 2018 của Công ty đã được kiểm toán; Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán 2019; Tờ trình phân phối lợi nhuận 2018; Tờ trình phân phối lợi nhuận 2018; Tờ trình phê chuẩn quỹ hoạt động HĐQT, BKS; Tờ trình thông qua giao dịch mua cổ phiếu trên 25% mà không phải chào mua công khai của cổ đông lớn của Công ty VNT Holdings; Tờ trình thông qua giao dịch mua cổ phiếu trên 25% mà không phải chào mua công khai của nhóm công ty Cổ phần Transimex và Vina Freight; Tờ trình sửa đổi điều lệ; Tờ trình sửa đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh; Tờ trình thông qua việc bổ sung vốn đối ứng vào Công ty Cổ phần Cảng Mípec.

Phần 2: Trình bày các tờ trình:

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán 2019.
- Tờ trình phân phối lợi nhuận 2018.
- Tờ trình phê chuẩn quỹ hoạt động HĐQT, BKS.
- Tờ trình thông qua giao dịch mua cổ phiếu trên 25% đến 51% mà không phải chào mua công khai của Công ty VNT Holdings
- Tờ trình thông qua giao dịch mua cổ phiếu trên 25% đến 51% mà không phải chào mua công khai của nhóm cổ đông Công ty CP Transimex và Công ty CP Vina Freight
- Tờ trình sửa đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh.
- Tờ trình sửa đổi điều lệ.
- Tờ trình bổ sung vốn đối ứng vào Công ty Cổ phần Cảng Mípec.

Phần 3: Thảo luận và thông qua các báo cáo, tờ trình.

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

PHẦN 1

Trình bày các báo cáo:

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Xuân Giang-Chủ tịch HĐQT Công ty báo cáo:

- Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019



Đại hội đã nghe ông Trần Công Thành Thành viên HĐQT kiêm TGD thay mặt Ban Giám đốc công ty báo cáo:

- Tổng kết hoạt động SXKD năm 2018
- Phương hướng hoạt động SX kinh doanh năm 2019.

- Đại hội đã nghe bà Trương Thị Nhung- Trưởng Ban kiểm soát báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương về một số chỉ tiêu:

- Ban kiểm soát báo cáo hoạt động giám sát hoạt động của Công ty năm 2018 gồm: Hoạt động sản xuất kinh doanh và Tình hình tài chính.
- Ban kiểm soát đánh giá báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018
- Đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban TGD trong năm 2018

- Đại hội đã nghe bà Trương Thị Nhung- Trưởng Ban kiểm soát báo cáo tài chính hợp nhất niên độ tài chính 2018 của Công ty đã được kiểm toán.

PHẦN 2

Trình bày các tờ trình

1. Ông Vũ Thế Đức trình bày các tờ trình sau:

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán 2019.
- Tờ trình phân phối lợi nhuận 2018.
- Tờ trình phê chuẩn quỹ hoạt động HĐQT, BKS.

2. Ông Trần Công Thành trình bày các tờ trình sau:

- Tờ trình thông qua giao dịch mua cổ phiếu trên 25% đến 51% mà không phải chào mua công khai của Công ty VNT Holdings
- Tờ trình thông qua giao dịch mua cổ phiếu trên 25% đến 51% mà không phải chào mua công khai của nhóm cổ đông Công ty CP Transimex và Công ty CP Vina Freight
- Tờ trình sửa đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh.
- Tờ trình sửa đổi điều lệ.
- Tờ trình bổ sung vốn đối ứng vào Công ty Cổ phần Cảng Mipec

PHẦN 3

Thảo luận và thông qua các báo cáo và các tờ trình.

A. Thảo luận.

MSCĐ số: 01. Đề nghị Ban điều hành giải thích về khoản trích lập chi phí dự phòng theo báo cáo của Ban kiểm soát.

Ông Trần Công Thành, thay mặt Ban điều hành trả lời.

- Công ty trích lập quỹ dự phòng theo đúng quy định của Nhà nước cho các khoản nợ trước 6 tháng. Công ty không ngừng cải tiến và tăng cường quản trị rủi ro để tránh các khoản nợ xấu.

B. Thông qua các báo cáo và tờ trình:

STT	Nội dung	Tổng số cổ phần biểu quyết:					
		Tán thành	Tỷ lệ (%)	Không tán thành	Tỷ lệ (%)	Không có ý kiến	Tỷ lệ (%)
1	Báo cáo của HĐQT thực hiện năm 2018 và kế hoạch năm 2019	100%	0	0	0	0	0
2	Báo cáo của Tổng Giám Đốc về tình hình kinh doanh năm 2018 và phương hướng kinh doanh năm 2019.	100%	0	0	0	0	0
3	Báo cáo của Ban kiểm soát,.	100%	0	0	0	0	0
4	Báo cáo Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ tài chính 2018 của Công ty đã được kiểm toán	100%	0	0	0	0	0
5	Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán 2019	100%	0	0	0	0	0
6	Tờ trình phân phối lợi nhuận 2018	100%	0	0	0	0	0
7	Tờ trình phê chuẩn quỹ hoạt động HĐQT, BKS	100%	0	0	0	0	0
8	Tờ trình thông qua giao dịch mua cổ phiếu trên 25% mà không phải chào mua công khai của Công ty VNT Holdings	100%	0	0	0	0	0
9	Tờ trình thông qua giao dịch mua cổ phiếu trên 25% mà không phải chào mua công khai của nhóm công ty Cổ phần Transimex và Vina Freight	100%	0	0	0	0	0
10	Tờ trình sửa đổi điều lệ	100%	0	0	0	0	0
11	Tờ trình sửa đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh	100%	0	0	0	0	0
12	Tờ trình thông qua việc bổ sung vốn đối ứng vào Công ty Cổ phần Cảng Mipec	100%	0	0	0	0	0



Thư ký đoàn đã đọc và thông qua Nghị quyết trước Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương năm 2019.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua Nghị quyết: 100% nhất trí.

Các Báo cáo và Tờ trình đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 sẽ được đính kèm Biên bản này.

Toàn bộ Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương sẽ được công bố trên website công ty www.vntlogistics.com

Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương năm 2019 kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 16/4/2019.

THƯ KÝ ĐOÀN



NGUYỄN MẠNH BẮC



NGUYỄN XUÂN GIANG



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Giao Nhận Vận Tải Ngoại Thương (VNT Logistics)
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên ngày 16/4/2019 và kết quả biểu quyết tại Đại hội

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương được tổ chức tại trụ sở công ty số 2 Bích Câu, Đống Đa, Hà Nội.

Vào lúc: 9h30 giờ, ngày 16 tháng 04 năm 2019.

Tổng số đại biểu cổ đông tham dự: 12 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 10.560.937 cổ phần chiếm 88.71% tổng số vốn Điều lệ Công ty, đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT thực hiện năm 2018 và kế hoạch năm 2019
2. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh 2018 và phương án kinh doanh 2019
3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.
4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ tài chính 2018 của Công ty đã được kiểm toán.
5. Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán 2019
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2019.
6. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018 cụ thể như sau:

1	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước còn lại	Đồng	17.556.704.349
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	Đồng	8.226.267.940
3	Đã tạm ứng 12% cổ tức theo NQ ĐHDCĐ thường niên 2018	Đồng	14.272.326.000
4	Trích quỹ HDQT/BKS 2018	Đồng	495.000.000
5	Trích quỹ dự trữ vốn điều lệ	Đồng	1.000.000.000
6	Lợi nhuận còn lại .	Đồng	10.017.070.214

7. Thông qua Tờ trình phê chuẩn quỹ hoạt động HDQT & BKS cụ thể:

Năm 2018 là: 495.000.000 đ và năm 2019 là: 500.000.000 đ (Trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế sẽ được trình ĐHDCĐ thường niên năm 2020 quyết định mức thưởng nếu vượt.)

8. Thông qua Tờ trình cho phép công ty VNT Holdings nhận chuyển nhượng cổ phiếu của công ty (cổ phiếu VNT) từ các cổ đông khác dẫn đến việc sở hữu từ 25% đến 51% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty mà không phải chào mua công khai

9. Thông qua Tờ trình cho phép nhóm cổ đông Công ty Transimex và Vinafreight nhận chuyển nhượng cổ phiếu của công ty (cổ phiếu VNT) từ các cổ đông khác dẫn đến việc sở hữu từ 25% đến 51% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty mà không phải chào mua công khai

10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh như sau

a. Bỏ các ngành nghề kinh doanh sau:

STT	TÊN NGÀNH NGHỀ	MÃ NGÀNH
1	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Kinh doanh siêu thị, trung tâm thương mại	4719
2	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Môi giới hàng hải	4610
3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống	4290

b. Bổ sung các ngành nghề kinh doanh sau:

STT	TÊN NGÀNH NGHỀ	MÃ NGÀNH
1	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
2	Xây dựng công trình thủy Nhóm này gồm: - Xây dựng công trình thuy như: + Đường thủy, cảng và các công trình trên sông, cảng du lịch (bến tàu), cửa cống... + Đập và đê. - Hoạt động nạo vét đường thủy.	4921
3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Nhóm này gồm: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299

c. Sửa đổi chi tiết ngành nghề sau:

STT	TÊN NGÀNH NGHỀ	MÃ NGÀNH
	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Kinh doanh các dịch vụ về giao nhận, vận tải hàng xuất nhập khẩu; - Môi giới thuê và cho thuê tàu cho các chủ hàng và chủ tàu trong và ngoài nước; - Đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận và vận tải nước ngoài; - Đại lý tàu biển. - Kinh doanh vận tải hàng hoá đa phương thức; - Dịch vụ thương mại và dịch vụ có liên quan đến giao nhận vận chuyển hàng hoá xuất nhập khẩu (thủ tục hải quan, tái chế, bao bì, kiểm kiện hàng hoá xuất nhập khẩu); - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;	

1	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường không; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không; - Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa. - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển - Hoạt động lập kế hoạch, tổ chức và hỗ trợ hoạt động vận tải, kho bãi và phân phối hàng hóa. 	5229
---	---	------

11. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty CP Giao nhận Vận tải Ngoại Thương như sau:

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	THAY ĐỔI
1.	Khoản 5 Điều 2	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo khoản 2 Điều 52 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 53 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo khoản 2 Điều 52 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn
2.	Khoản điều 4	Ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo ĐKKD hiện hành	Sửa đổi cho phù hợp với ngành nghề sửa đổi, bổ sung như mục 10 nêu trên
3.	Điểm Khoản Điều 12	j. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. (Các quyền đối với các loại cổ phần khác)	j. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này
4.	Điểm khoản Điều 13	c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty. (Các nghĩa vụ khác đối với các loại cổ phần khác)	c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.
5.	Khoản Điều 18	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch).	3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán.
6.	Khoản Điều 24	2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng [...] ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.	2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng 60 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.
7.	Điểm khoản Điều 27	f. Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá ... đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá	f. Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 10 % giá trị kế hoạch và ngân sách kinh

013
 ÔN
 CỔ P
 NH
 ĐẠI T
 S ĐA

		10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;	doanh hàng năm; Các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty ký kết với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
8.	Điểm khoản điều 30	e. Các trường hợp khác (nếu có).	e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
9.	Điều 46	Điều 46. Năm tài chính Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng ... hàng năm và kết thúc vào ngày thứ ... của tháng ... Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ ... của tháng ... ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó.	Điều 46. Năm tài chính Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng 01 hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó.
10.	Khoản điều 48	1. Công ty phải lập Báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 50 Điều lệ này. Trong thời hạn ... ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính	1. Công ty phải lập Báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 50 Điều lệ này. Trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính
11.	Điều 53	Điều 53. Gia hạn hoạt động 1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị. 2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Bỏ điều này

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi điều lệ và thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan hữu quan theo quy định của pháp luật.

12. Thông qua việc góp vốn bổ sung vào Công ty Cổ phần Cảng Mipec

- Nhất trí góp vốn bổ sung vào Công ty Cổ phần Cảng Mipec để thực hiện dự án với số tiền góp bổ sung tương ứng tỷ lệ cổ phần hiện hữu của Công ty tại Công ty Cổ phần Cảng Mipec.

- Trường hợp các cổ đông hiện hữu còn lại của Công ty Cổ phần Cảng Mipec không góp vốn bổ sung vào Công ty Cổ phần Cảng Mipec, Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương sẽ cùng Công ty Cổ phần Vinafreight tăng thêm tỷ lệ góp vốn để đảm bảo phần vốn đối ứng góp bổ sung vào Công ty Cổ phần Cảng Mipec là 120 tỷ đồng.

+ Dự kiến: Quý I năm 2020 sẽ bổ sung 60 tỷ đồng

+ Quý II năm 2020 sẽ bổ sung 60 tỷ đồng.

205
T
I
A
N
V
A
N
H
U
O
N
G
T
P. H

Nghị quyết này đã được 100% đại biểu tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương ngày 16/4/2019 nhất trí thông qua. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện thành công Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN XUÂN GIANG



Số : 02-BC-VNT

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý Cổ đông!

Thay mặt Hội đồng quản trị tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về tình hình hoạt động kinh doanh và việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần giao nhận vận tải ngoại thương đối với Ban điều hành trong năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 như sau :

I. Kết quả thực hiện năm 2018:

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương đã thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018 như sau:

1. Tổng Doanh thu: 600 tỷ
2. Lợi nhuận trước thuế: 10 tỷ
3. Cổ tức: 12%

Kết quả thực hiện: Doanh thu thực hiện: **1.027 tỷ** - vượt **171.17%** so với kế hoạch và bằng **114,33%** so với năm 2017. Lợi nhuận trước thuế đạt: **10,14 tỷ** - bằng **101,40%** so với kế hoạch và bằng **28.54%** so với năm 2018. Trong đó lãi vay là 23,855,992,559 đồng. Nếu loại trừ yếu tố lãi vay do đầu tư chưa thu hồi được lợi nhuận từ các hoạt động đầu tư thì kết quả kinh doanh có sự tăng trưởng so với các năm trước.

Lợi nhuận sau thuế năm 2018 đạt 8,22 tỷ, bằng 29.23% so với năm 2017 là 28.12 tỷ Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2018: **739 đồng**, năm 2017: **2.803 đồng**

Cổ tức chưa chia 12% bằng tiền mặt.

- Dự án Trung tâm Thăng Long Logistics tại Hưng Yên: Đã khánh thành tháng 10/2018. Tỷ lệ sở hữu của Công ty là 10%.

- Dự án Cảng Mipecc tại Hải Phòng: Đang thực hiện, dự kiến tháng 9/2019 hoàn thành và đi vào khai thác. Tổng vốn đầu tư 500 tỷ đồng. Tỷ lệ sở hữu của Công ty là 30%.

- Liên doanh với Công ty Mitsu-Soko Holding Co.,Ltd (Nhật Bản), VNT Logistics JSC góp vốn 10% để thực hiện dự án Mitsui-Soko Việt Nam về dịch vụ kho bãi và các dịch vụ phụ trợ khác Nhằm duy trì mối quan hệ kinh doanh của Công ty; đến nay vẫn chưa có lợi nhuận (cổ tức) được chia do tính chất đặc thù của Doanh nghiệp Nhật Bản, chi phí đầu tư ban đầu cao, lợi nhuận được giữ lại tái đầu tư.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018:

1. Tổ chức và hoạt động của HĐQT:

- Hội đồng quản trị gồm 07 thành viên, trong đó 2 thành viên trong Ban điều hành và 5 thành viên không trực tiếp tham gia điều hành.
- Năm 2018 Hội đồng quản trị đã tổ chức họp và lấy ý kiến qua hình thức bằng văn bản theo đúng Điều lệ quy định
- HĐQT đã chuẩn bị chương trình, nội dung báo cáo để tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng thủ tục và thời gian quy định.
- Cung cấp kịp thời và đầy đủ thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty cho Ban kiểm soát. Công bố đầy đủ chính xác và kịp thời thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình quản trị công ty theo Điều lệ Công ty và Pháp luật quy định.

2. Hoạt động giám sát Ban điều hành Công ty:

- HĐQT đã triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018, của Hội đồng quản trị đến Ban điều hành kịp thời.
- HĐQT giám sát, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị
- Năm qua, Ban điều hành đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao. Các quyết định của Ban Tổng giám đốc đều được ban hành đúng thẩm quyền, kịp thời. Ban Điều hành đã cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên Hội đồng quản trị đầy đủ, kịp thời, phục vụ tốt cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành

3. Các quyết định chính của Hội đồng quản trị trong năm 2018:



4.

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2018/HĐQT	13/02/2018	Thông qua việc đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành cho người lao động theo chương trình lựa chọn
2	02/2018/HĐQT	06/03/2018	Thông qua việc sửa đổi điều lệ sau khi Công ty tăng vốn do phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ công nhân viên
3	03/2018/HĐQT	06/03/2018	Thông qua kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và chi trả 15% cổ tức năm 2017
4	04/2018/HĐQT	10/04/2018	Thông qua Báo cáo và các Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
5	05/2018/HĐQT	19/06/2018	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán
6	06/2018/HĐQT	25/10/2018	Thông qua việc thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi phát hành riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2015 số 02/15 ngày 05/09/2015 thành cổ phiếu

5.

III. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019:

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện các Quy chế quản lý Công ty phù hợp
- Giao cho Ban điều hành sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực, chú trọng đến các quyền lợi của Công ty gắn với quyền lợi của người lao động để thêm phần gắn kết giữa Công ty và người lao động, nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, điều hành.
- Tăng cường hơn nữa việc hoạch định chiến lược và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo sát sao, kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế, hiệu quả đầu tư và sự phát triển bền vững cho Công ty.
- Đẩy mạnh hơn nữa công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành tuân thủ theo đúng pháp luật và triển khai thực hiện đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Chỉ đạo và theo dõi việc giám sát các khoản đầu tư của công ty.

Trên đây là một số các hoạt động chung, có tính chất định hướng để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2018. Trong quá trình thực hiện, Hội đồng quản trị



và Ban điều hành Công ty sẽ xây dựng phương án, giải pháp kinh doanh phù hợp để duy trì hoạt động kinh doanh của Công ty ổn định và phát triển.

IV. Kế hoạch đầu tư

- Hợp tác đầu tư với đối tác chiến lược để xây dựng trụ sở số 2 Bích Câu thành văn phòng làm việc và văn phòng cho thuê.

Kính thưa Quý cổ đông!

Trên đây là báo cáo của HĐQT đánh giá về hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2018 và các hoạt động của HĐQT.. Năm 2019 Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục tăng cường giám sát chặt chẽ hoạt động của Công ty để đạt được kết quả kinh doanh tốt nhất.

Thay mặt HĐQT, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc về sự quan tâm và sự tin cậy ủng hộ của các đối tác, các nhà đầu tư, đặc biệt xin trân trọng cảm ơn những nỗ lực lớn lao của CBCNV Công ty đã góp phần quan trọng vào sự phát triển và thành công của VNT Logistics trong những năm qua.

Với tinh thần trách nhiệm, tất cả vì lợi ích của Công ty, Hội đồng quản trị mong nhận được những ý kiến đóng góp thiết thực, chân tình của các Quý cổ đông.

Cuối cùng, thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin được gửi tới toàn thể Quý cổ đông, Quý đại biểu lời chúc sức khỏe, phúc và thành đạt.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGUYỄN XUÂN GIANG

C.T.C.P. ION

Số: 02-BC-TGD

Hà Nội, Ngày 27 tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2019**

I. Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2018:

1. Kết quả kinh doanh năm 2018:

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương đã thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018 như sau:

1. Tổng Doanh thu: 600 tỷ
2. Lợi nhuận trước thuế: 10 tỷ
3. Cổ tức: 12%

Kết quả thực hiện: Doanh thu thực hiện: **1.027 tỷ** - vượt **171.17%** so với kế hoạch và bằng **114,33%** so với năm 2017. Lợi nhuận trước thuế đạt: **10,14 tỷ** - bằng 101,40% so với kế hoạch và bằng **28.54%** so với năm 2018. Trong đó lãi vay là 23,855,992,559 đồng. Nếu loại trừ yếu tố lãi vay do đầu tư chưa thu hồi được lợi nhuận từ các hoạt động đầu tư thì kết quả kinh doanh có sự tăng trưởng so với các năm trước.

Lợi nhuận sau thuế năm 2018 đạt 8,22 tỷ, bằng 29.23% so với năm 2017 là 28.12 tỷ Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2018: **739 đồng**, năm 2017: **2.803 đồng**

Cổ tức chưa chia 12% bằng tiền mặt.

Chi tiết cụ thể và các chỉ tiêu khác có báo cáo tài chính đã kiểm toán kèm theo.

2. Tình hình kinh doanh năm 2018:

Về các mảng kinh doanh chính:

Trong năm 2018 tình hình kinh doanh thực sự khó khăn, cạnh tranh ngày càng khốc liệt trong lĩnh vực forwarding, rất nhiều các công ty nhỏ mới mở ra, phá giá thị trường giành giật các khách hàng hiện có của công ty, trả lương cho sale rất cao, ảnh hưởng tới tâm lý của anh chị em sale công ty.. Tuy nhiên với sự nỗ lực cố gắng của toàn thể anh chị em các khối sale và các khối hỗ trợ, hầu hết các mảng đều có sự tăng trưởng, doanh thu trong năm 2018 đã vượt mốc 1000 tỷ du còn một vài mảng dịch vụ kinh doanh không hiệu quả. Cụ thể tình hình kinh doanh các lĩnh vực như sau :

-Dịch vụ Giao nhận xuất hàng không: Tổng sản lượng trong năm đạt doanh thu cước hàng không chiếm 50% trong tổng doanh thu toàn công ty (548 tỷ)

-Dịch vụ Giao nhận nhập qua đường và biển hàng không: Đây là một trong những mũi nhọn mà công ty tập trung nhiều năm qua và có lượng sale đông nhất . Công ty không ngừng tìm kiếm và mở rộng mạng lưới đại lý hợp tác trên toàn cầu , nhằm có chất lượng dịch vụ và giá cả tốt nhất cho khách hàng. Tuy nhiên có một thực tế là với mạng lưới các hiệp hội giao nhận trên thế giới hiện nay ngày càng nhiều , nhà nhà làm hàng nhập, cạnh tranh vô cùng gay gắt , lợi nhuận càng ngày càng giảm.

-Dịch vụ Giao nhận xuất đường biển: Công ty có một lượng khách hàng xuất khá lớn, quan hệ với các shipping line cũng rất tốt đẹp, tổng sản lượng FCL hàng tháng tương đương với một hãng tàu nhỏ...năm 2018 đạt 11,884 teus. Lĩnh vực này còn nhiều tiềm năng và công ty đang tập trung phát triển.

-Dịch vụ inland : Mặc dù không mang lại lợi nhuận nhiều nhưng là mảng dịch vụ hỗ trợ rất lớn cho các dịch vụ bán cước ở trên.

Với thế mạnh của một đội ngũ đông đảo khai thuê hải quan, chuẩn bị giấy tờ xuất nhập, điều vận có trình độ, có mặt ở hầu hết các cửa khẩu trên cả nước, công ty luôn mang đến sự hài lòng cao nhất cho khách hàng

-Dịch vụ đại lý tàu: Công ty đang làm rất tốt vai trò đại lý cho hãng tàu RCL, có đội ngũ sale giàu kinh nghiệm và mang lại hiệu quả cao cho hãng tàu, chủ tàu luôn đánh giá cao. Sản lượng đạt 136 ngàn teus so với 125 ngàn teus năm 2017.

-Dịch vụ kho bãi, xe vận tải: Kinh doanh gặp nhiều khó khăn, giá thuê bãi cao, khách hàng ép giá nên kinh doanh lỗ.

Về vận tải do xe cũ , khấu hao nhiều , sửa chữa lớn hầu như phục vụ hãng tàu và bãi nhà nên kinh doanh không hiệu quả. Công ty đã tái cơ cấu chuyển giao một số đầu xe sang cho công ty con Hanotrans



-Dịch vụ môi giới tàu: Bị cạnh tranh nhiều nên hoạt động không còn hiệu quả như trước, tái cơ cấu thành phòng sale đa dạng dịch vụ.

-Logistics contract:

Về chính sách đối với người lao động và trách nhiệm xã hội :

Công ty trong năm 2018 đã tiếp tục hoàn thiện toàn bộ hệ thống phòng ban nghiệp vụ, phòng ban phụ trợ kinh doanh, cơ cấu tổ chức nhân sự, để làm cơ sở cho phát triển doanh nghiệp ngày càng đi vào quy mô và ổn định.

Mặc dù trong năm vừa qua Công ty có gặp các khó khăn khách quan chung, nhưng luôn cố gắng để đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho CB CNV, để cùng nhau xây dựng môi trường làm việc năng động và đoàn kết. Mọi chế độ lương thưởng đảm bảo đời sống cho CB CNV. Chế độ khen thưởng xứng đáng với kết quả công việc của từng nhân viên.

II. Kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2019

1. Định hướng phát triển 2019:

-Tiếp tục giữ vững mạng lưới khách hàng hiện có , tìm kiếm mở rộng thêm những khách hàng tiềm năng, tập trung hơn vào một số khách hàng lớn. Tăng cường hơn nữa mối quan hệ tốt đẹp hiện đang có với các nhà cung cấp như các hãng hàng không, hãng tàu , các nhà thầu phụ nhằm có chỗ và giá tốt để phục vụ khách hàng một cách tốt nhất.

-Tiếp tục thu hút nhân tài, nhất là các nhân viên sale (kinh doanh) giỏi về làm việc cho công ty. Đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ ở khối hỗ trợ, lấy khách hàng làm trung tâm.

-Tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm chi phí, hoàn thiện các quy trình dịch vụ ngày một tốt hơn.

-Hợp tác đầu tư với đối tác chiến lược để xây dựng trụ sở số 2 Bích Câu thành văn phòng làm việc và văn phòng cho thuê.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch kinh doanh năm 2019

Căn cứ vào tình hình thực tế, do hiện nay vẫn phát sinh một số khoản chi phí lãi tài chính do tổng mức đầu tư lớn chưa thu được lợi nhuận ngay nên BGD dự kiến đề trình kế hoạch kinh doanh năm 2019 như sau.

1. Tổng Doanh thu: 600 tỷ
2. Lợi nhuận trước thuế: 10 tỷ.
3. Cổ tức : 12%

362084
IG TY
PHÂN
AN VẬN
THƯỜNG
A-TP.H

Thay mặt Ban TGD tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc về sự quan tâm và sự tin cậy ủng hộ của các đối tác, các nhà đầu tư, HĐQT.. đặc biệt xin trân trọng cảm ơn những nỗ lực lớn lao của CBCNV Công ty đã góp phần quan trọng vào sự phát triển và thành công của VNT Logistics trong năm qua.

Với tinh thần trách nhiệm, tất cả vì lợi ích của Công ty, Ban TGD mong nhận được những ý kiến đóng góp thiết thực, chân tình của các Quý cổ đông.

Cuối cùng, thay mặt Ban TGD, tôi xin được gửi tới toàn thể Quý cổ đông, Quý đại biểu lời chúc sức khỏe, phúc và thành đạt.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**
CÔNG TY
CỔ PHẦN
GIAO NHẬN VẬN TẢI
NGOẠI THƯƠNG
Q. ĐÔNG ĐÀ TP. HÀ NỘI
TRẦN CÔNG THÀNH

**C.T.C.P. ION**
TÀI

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương năm 2019

Căn cứ nhiệm vụ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương (“VNT Logistics JSC/Công ty”);

Ban kiểm soát (“BKS”) trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) báo cáo đánh giá tình hình hoạt động năm 2018 như sau:

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BKS

Trong năm 2018, hoạt động của BKS bao gồm:

- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) năm 2018 và hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”);
- Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính kế toán và đầu tư năm 2018.

II. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN GIÁM SÁT CỦA BKS NĂM 2018

1. Hoạt động giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018:

HĐQT đã nỗ lực thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành (“BĐH”) trong các hoạt động kinh doanh của Công ty và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ giao. Đồng thời, HĐQT đã cố gắng duy trì tiến độ thực hiện các cơ hội đầu tư triển khai từ năm 2017:

- Dự án Trung tâm Thăng Long Logistics tại Hưng Yên: Đã khánh thành tháng 10/2018. Tỷ lệ sở hữu của Công ty là 10%.
- Dự án Cảng Mipeco tại Hải Phòng: Đang thực hiện, dự kiến tháng 9/2019 hoàn thành và đi vào khai thác. Tổng vốn đầu tư 500 tỷ đồng. Tỷ lệ sở hữu của Công ty là 30%.
- Liên doanh với Công ty Mitsui-Soko Holding Co.,Ltd (Nhật Bản), VNT Logistics JSC góp vốn 10% để thực hiện dự án Mitsui-Soko Việt Nam về dịch vụ kho bãi và các dịch vụ phụ trợ khác tại Khu nhà kho thuê của Công ty Cổ phần Đối tác Thái Bình Dương thuộc Lô CN2.10 Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ, Cát Hải, Tp.Hải Phòng: Nhằm duy trì mối quan hệ kinh doanh của Công ty; đến nay vẫn chưa có lợi nhuận (cổ tức) được chia do tính chất đặc thù của Doanh nghiệp Nhật Bản, chi phí đầu tư ban đầu cao, lợi nhuận được giữ lại tái đầu tư.
- Trong năm 2018, HĐQT đã ra nghị quyết về việc thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi phát hành riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2015 số 02/15 ngày 05/9/2015 thành cổ phiếu đã được tiến hành đúng quy định.

2. Về hoạt động kinh doanh:

Năm 2018, Công ty tiếp tục kinh doanh có hiệu quả, hoàn thành vượt mức kế hoạch được ĐHĐCĐ năm 2018 đề ra. Dịch vụ Logistics được chú trọng phát triển ở tất cả các Đơn vị kinh doanh, duy trì khách hàng cũ, tìm kiếm và phát triển khách hàng mới được các đơn vị quan tâm, công tác bán hàng được đẩy mạnh, BĐH luôn có những chính sách khuyến khích hoạt động bán hàng trong tất cả các bộ phận, từ đó làm tăng thêm mạng lưới Khách hàng, đóng góp vào việc hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu chung của toàn Công ty.

3. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC):

BCTC cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018 được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện kiểm toán.

BCTC hợp nhất được lập trên cơ sở hợp nhất BCTC riêng của Công ty VNT Logistics và BCTC của Công ty con là Công ty TNHH Giao nhận Vận tải Hà Thành. BCTC hợp nhất được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Mục đích lập BCTC hợp nhất là giúp Nhà đầu tư đánh giá cơ hội tài chính và rủi ro tiềm tàng của Công ty mẹ - VNT Logistics JSC.

3.1. Tình hình tài chính theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán:

- BCTC của Công ty được lập một cách trung thực, hợp lý, phản ánh đúng tình hình tài chính của Công ty tại các thời điểm và thời kỳ, tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác. Các BCTC cũng được công bố tới các Cổ đông một cách kịp thời theo các quy định hiện hành.
- Tổ chức hạch toán kế toán: Công ty đã thực hiện việc hạch toán và mở sổ sách kế toán phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam.

3.1.1. Tình hình biến động tài sản, nguồn vốn: (trích lược các chỉ tiêu biến động lớn)

Chỉ tiêu	31/12/2018 (triệu đồng)	01/01/2018 (triệu đồng)	Tăng (Giảm)	
			Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	355.717	497.815	-142.098	-28,54%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	72.840	28.675	44.165	154,02%
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	56.275	9.525	46.750	490,81%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	225.985	458.554	-232.569	-50,72%
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	152.351	174.517	-22.166	-12,70%
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	11.953	7.915	4.038	51,02%
6. Phải thu ngắn hạn khác	65.397	279.593	-214.196	-76,61%
II. Tài sản cố định	50.506	57.222	-6.716	-11,74%
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	14.038	6.038	8.000	132,49%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	573.796	712.147	-138.351	-19,43%
C - NỢ PHẢI TRẢ	352.226	561.016	-208.790	-37,22%
I. Nợ ngắn hạn	352.226	488.844	-136.618	-27,95%
1. Phải trả người bán ngắn hạn	124.120	162.821	-38.701	-23,77%
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	213.428	308.926	-95.498	-30,91%
1. Vốn góp của chủ sở hữu	119.490	85.853	33.637	39,18%
2. Thặng dư vốn cổ phần	45.544	2.379	43.165	1814,42%
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	37.953	44.730	-6.777	-15,15%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	573.796	712.147	-138.351	-19,43%

Với số liệu trên, tổng tài sản và nguồn vốn tại ngày 31/12/2018 giảm 19,43% so với thời điểm 31/12/2017, trong đó BKS lưu ý một số khoản mục biến động trong năm như sau:

Tiền và tương đương tiền, các khoản đầu tư ngắn hạn: Các khoản tiền và tương đương tiền, đầu tư ngắn hạn tăng chủ yếu là các khoản tiền gửi có kỳ hạn để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng thương mại do phân loại lại tài khoản theo bút toán điều chỉnh của Kiểm toán độc lập.

Trả trước cho người bán: Các khoản trả trước cho Nhà cung cấp dịch vụ vận chuyển đường biển, đường hàng không.

Phải thu khác: Các khoản phải thu khác giảm chủ yếu do thu hồi được khoản phải thu tiền mua cổ phần Cảng Mipac.

Vốn góp của chủ sở hữu và thặng dư vốn cổ phần: Nguồn vốn của chủ sở hữu tăng mạnh do trong năm thực hiện chuyển đổi trái phiếu có quyền chuyển đổi thành cổ phiếu.

3.1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2018	TH 2018	TH 2017	(% TH 2018 so với	
					KH 2018	Cùng kỳ 2017
1	Tổng doanh thu	600,00	1.027,65	898,27	171,27%	114,40%
	Lợi nhuận gộp		58,03	30,59		89,68%
2	Lợi nhuận trước thuế	10,00	10,14	35,53	101,4%	28,54%

Trong năm 2018, doanh thu thực hiện tăng vượt bậc so với kế hoạch cũng như tăng so với thực hiện cùng kỳ 2017; lợi nhuận gộp tăng 89,64%; tuy nhiên lợi nhuận trước thuế không tăng tương ứng mức tăng lợi nhuận gộp (chỉ tăng 28,54%), nguyên nhân chủ yếu do khoản doanh thu tài chính năm 2018 so với năm 2017 giảm 88,68% (năm 2017 Công ty thu được khoản lãi từ bán các khoản đầu tư tài chính 64,350 tỷ đồng chiếm 93,06% tổng doanh thu hoạt động tài chính) và khoản chi phí lãi vay phát sinh trong năm là 23,204 tỷ đồng chiếm 2,32% tổng chi phí của Công ty.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2018	TH 2017	% TH 2018 so với TH 2017
1	Tổng doanh thu	638,86	572,08	111,67%
	Lợi nhuận gộp	39,59	18,01	219,82%
2	Lợi nhuận trước thuế	8,49	35,18	24,13%

3.2. Kết quả giám sát từ các hoạt động đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên doanh, liên kết:

3.2.1. **Kết quả kinh doanh của Công ty TNHH Giao nhận Vận tải Hà Thành (Hanotrans) – Công ty con 100% vốn:**

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2018	TH 2017	% TH 2018 so với TH 2017
1	Tổng doanh thu	414,06	353,07	117,27%
	Lợi nhuận gộp	18,43	12,58	146,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	8,27	1,67	4,95%

3.2.2. **Kết quả kinh doanh của các Công ty liên doanh, liên kết:** Các Công ty mà VNT đầu tư liên doanh, liên kết trong năm 2018 chưa có nhiều hoạt động để thể hiện.

4. Hoạt động đầu tư của Công ty:

Trong năm, Công ty đã thực hiện góp vốn để tăng vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long (“TLL”) – Dự án Trung tâm Logistics Thăng Long tại Hưng Yên theo Thỏa thuận hợp tác đầu tư ký ngày 13/11/2017 giữa Công Cổ phần Transimex (“TMS”), Công ty Cổ phần Vinafreight (“VNF”), Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu và Đầu tư Chợ lớn (“Cholimex”) và cá nhân Ông Ngô Trọng Dũng.

Chi tiết số liệu tài chính (đã được kiểm toán) như sau:

Khoản mục	Tại ngày 31/12/2018 (VNĐ)	Tại ngày 01/01/2018 (VNĐ)
Giá trị đầu tư góp vốn	11.778.200.000	3.778.200.000
Đầu tư góp vốn theo thỏa thuận trong năm 2018		8.000.000.000
Tỷ lệ sở hữu của VNT Logistics JSC tại TLL		10%

5. Hoạt động tài chính kế toán:

Các khoản phải thu và dự phòng nợ phải thu khó đòi:

Tính đến thời điểm 31/12/2018, Công ty đang có 4.114.026.599 đồng nợ khó đòi, đã trích lập dự phòng 3.716.405.407 đồng. Việc trích lập dự phòng thực hiện đầy đủ và đúng quy định của pháp luật. BĐH đã thực hiện nhiều biện pháp để thu hồi công nợ nhưng chưa thu hồi được hết công nợ khó đòi.

6. Hồ sơ và các vấn đề liên quan đến TSCĐ:

Trong năm 2018, Công ty thanh lý các tài sản đã hết khấu hao, không còn sử dụng được, tổng nguyên giá tài sản cố định đã thanh lý là 1,25 tỷ đồng. Quy trình, thủ tục và hồ sơ thanh lý đầy đủ theo quy định của pháp luật.

7. Hoạt động quản lý khác:

- Công ty đã gia hạn việc thuê đất tại số 2 Bích Câu với UBND Tp.Hà Nội, tuy nhiên vẫn chưa ký kết được Hợp đồng thuê đất gia hạn với thời hạn tương đương thời hạn cũ (18-20 năm). Nguyên nhân do mảnh đất đang nằm tại phân khu quy hoạch H1-3 mà TP.Hà Nội đang chuẩn bị phê duyệt quy hoạch, tạm thời TP.Hà Nội chỉ cho thuê đất hàng năm và trả tiền thuê hàng năm chờ đến khi phê duyệt quy hoạch và sẽ điều chỉnh thời gian cho thuê. Đề xuất BĐH nên có kế hoạch xem xét để đề ra giải pháp cho vấn đề trên để Công ty duy trì tốt sự ổn định.

- Tính đến 31/12/2018: Tổng số cán bộ, nhân viên trong Công ty là 393 người. Về việc thực hiện quỹ lương, thưởng trong năm 2018 và các nghiệp vụ liên quan đến chi lương, thưởng, chi phúc lợi, khen thưởng, trích lập quỹ dự phòng tiền lương 2019... Công ty đã thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Tính đến 31/12/2018, tổng quỹ lương thực hiện là 60.816.480.597 đồng, so với kế hoạch được duyệt đầu năm là 61.078.595.583 đồng còn thừa 262.114.986 đồng sẽ được chuyển sang quỹ lương năm 2019.

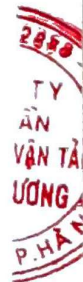
Trong năm Công ty thực hiện chi 4.462.356.850 đồng các khoản có tính chất phúc lợi cho người lao động, mức chi chưa vượt 01 (một) tháng lương thực hiện bình quân, phù hợp với quy định của pháp luật.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT. Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho Doanh nghiệp niêm yết.

BKS kiến nghị HĐQT và BĐH như sau:

- Tăng cường công tác quản trị xuyên suốt theo sự phát triển hoạt động kinh doanh hiện có nhằm cải tiến, nâng cao năng lực quản trị hệ thống kinh doanh thông qua việc hoàn thiện hệ thống chính sách, quy định, quy trình nội bộ;
- Tập trung phát triển các dự án chiến lược đang thực hiện đồng thời với việc tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro có thể xảy ra;



- Cân đối và tính toán kỹ lưỡng dòng tiền sử dụng trong việc đầu tư, vay và thanh toán các khoản phải trả đến hạn;
- Hoạch định chính sách về nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động kinh doanh;
- Xem xét các vấn đề đã được nêu tại các mục thuộc phần II tại Báo cáo BKS này để có giải pháp xử lý phù hợp.

Trên đây là báo cáo của BKS năm 2018, báo cáo này đã được các thành viên trong BKS nhất trí thông qua, kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2019.

Trân trọng.

BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban : Bà Trương Thị Nhung

Các thành viên: Bà Vũ Thị Bình Nguyên, Bà Nguyễn Quốc Thiên Kim



CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN
VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH
V/V LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN NĂM 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty

Nhằm tạo điều kiện cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019, Ban kiểm soát công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính 2019.

Dựa trên những tiêu chuẩn về các cam kết về tính chuyên nghiệp, nguồn lực, giá phí và một số tiêu chí khác, Hội đồng quản trị sẽ quyết định chọn một trong các công ty kiểm toán được UBCK Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các công ty niêm yết.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định.

TM. Ban kiểm soát
Trưởng ban

Chung
Trưởng Phi Nhung

Hà Nội, Ngày 27 tháng 3 năm 2019

**TỜ TRÌNH
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018**

- Căn cứ luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty
- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
- Căn cứ Kết quả kinh doanh năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 quyết định phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty như sau:

1	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước còn lại	Đồng	17.556.704.349
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	Đồng	8.226.267.940
3	Chi 12% cổ tức năm 2018 bằng tiền theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2018	Đồng	14.272.326.000
4	Trích quỹ HĐQT/ BKS	Đồng	495.000.000
5	Trích quỹ dự trữ vốn điều lệ	Đồng	1.000.000.000
6	Lợi nhuận còn lại .	Đồng	10.017.070.214

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Xuân Giang

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Phê chuẩn quỹ hoạt động HĐQT, BKS

-Căn cứ luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty

Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và tiền thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên;

HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 16 phê chuẩn Quỹ hoạt động HĐQT, BKS năm 2018 là 495.000.000 đồng và năm 2019 là 500.000.000 đồng và trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế sẽ được trình ĐHĐCĐ thường niên năm 20120 quyết định mức thưởng nếu vượt.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Xuân Giang

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

**V/V Về việc thông qua giao dịch mua cổ phiếu VNT trên 25% mà
không phải chào mua công khai của các cổ đông lớn**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần VNT Logistics

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc Hội khóa XIII thông qua ngày ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc Hội khóa X thông qua ngày ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần VNT Logistics

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 xem xét và thông qua nội dung sau: “Cho phép công ty VNT Holdings nhận chuyển nhượng cổ phiếu VNT dẫn đến việc sở hữu từ 25% đến 51% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty mà không phải chào mua Công khai”. Phương thức giao dịch phù hợp với quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN XUÂN GIANG

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

**V/V Về việc thông qua giao dịch mua cổ phiếu VNT trên 25% mà
không phải chào mua công khai của các cổ đông lớn**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần VNT Logistics

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc Hội khóa XIII thông qua ngày ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc Hội khóa X thông qua ngày ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần VNT Logistics

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 xem xét và thông qua nội dung sau: “Cho phép nhóm cổ đông công ty Cổ phần Transimex và Vinafreight nhận chuyển nhượng cổ phiếu VNT dẫn đến việc sở hữu từ 25% đến 51% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty mà không phải chào mua Công khai”. Phương thức giao dịch phù hợp với quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Xuân Giang

Số :

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/V Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại Thương

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực kể từ ngày 1/7/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;-

Nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị đã tiến hành rà soát Điều lệ của công ty. Trên cơ sở rà soát, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản của Điều lệ công ty cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp và các yêu cầu quản trị, điều hành.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ như kèm theo cụ thể:

- 1.Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo như đính kèm tờ trình này
- 2.Giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.
3. Điều lệ sửa đổi có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN XUÂN GIANG

Số :

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/V Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh

Căn cứ vào Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg về ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty như sau:

1. Ngành, nghề kinh doanh bị thay đổi, bị xóa theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg

STT	TÊN NGÀNH NGHỀ	MÃ NGÀNH	LÝ DO
1	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Kinh doanh siêu thị, trung tâm thương mại	4719	Bị thay đổi
2	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống	4290	Bị xóa
3	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Môi giới hàng hải	4610	Bị thay đổi
4	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Kinh doanh các dịch vụ về giao nhận, vận tải hàng xuất nhập khẩu; - Môi giới thuê và cho thuê tàu cho các chủ hàng và chủ tàu trong và ngoài nước; - Đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận và vận tải nước ngoài; - Đại lý tàu biển. - Kinh doanh vận tải hàng hoá đa phương thức; - Dịch vụ thương mại và dịch vụ có liên quan đến giao nhận vận chuyển hàng hoá xuất nhập khẩu (thủ tục hải quan, tái chế, bao bì, kiểm kiện hàng hoá xuất nhập khẩu;	5229	Bị thay đổi

2. Sửa đổi, bổ sung



- a. Rút các ngành nghề kinh doanh không còn phù hợp với Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg. Bao gồm:

STT	TÊN NGÀNH NGHỀ	MÃ NGÀNH
1	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Kinh doanh siêu thị, trung tâm thương mại	4719
2	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Kinh doanh các dịch vụ về giao nhận, vận tải hàng xuất nhập khẩu; - Môi giới thuê và cho thuê tàu cho các chủ hàng và chủ tàu trong và ngoài nước; - Đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận và vận tải nước ngoài; - Đại lý tàu biển. - Kinh doanh vận tải hàng hoá đa phương thức; - Dịch vụ thương mại và dịch vụ có liên quan đến giao nhận vận chuyển hàng hoá xuất nhập khẩu (thủ tục hải quan, tái chế, bao bì, kiểm kiện hàng hoá xuất nhập khẩu;	5229
3	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Môi giới hàng hải	4610
4	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống	4290

- b. Bổ sung các ngành nghề kinh doanh theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg để bù đắp lại những ngành nghề đã rút nêu trên.

STT	TÊN NGÀNH NGHỀ	MÃ NGÀNH
1	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
2	Xây dựng công trình thủy Nhóm này gồm: - Xây dựng công trình thủy như: + Đường thủy, cảng và các công trình trên sông, cảng du lịch (bến tàu), cửa cống... + Đập và đê. - Hoạt động nạo vét đường thủy.	4921
3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Nhóm này gồm:	4299



	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...). 	
4	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh các dịch vụ về giao nhận, vận tải hàng xuất nhập khẩu; - Môi giới thuê và cho thuê tàu cho các chủ hàng và chủ tàu trong và ngoài nước; - Đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận và vận tải nước ngoài; - Đại lý tàu biển. - Kinh doanh vận tải hàng hoá đa phương thức; - Dịch vụ thương mại và dịch vụ có liên quan đến giao nhận vận chuyển hàng hoá xuất nhập khẩu (thủ tục hải quan, tái chế, bao bì, kiểm kiện hàng hoá xuất nhập khẩu); - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường không; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không; - Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa. - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển - Hoạt động lập kế hoạch, tổ chức và hỗ trợ hoạt động vận tải, kho bãi và phân phối hàng hóa. 	5229



Trên đây là những sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty trong năm 2019, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình



NGUYỄN XUÂN GIANG

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN
VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số Đ./2019/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc bổ sung vốn đối ứng vào Công ty Cổ phần Cảng Mipec

Căn cứ vào tiến độ thực hiện dự án đầu tư "Xây dựng và kinh doanh cảng tiếp nhận tàu 30.000DWT đến 40.000DWT giảm tải" của Công ty Cổ phần Cảng Mipec mà công ty hiện đang góp vốn và đề nghị góp bổ sung vốn đầu tư của Công ty Cổ phần Cảng Mipec để dự án có đủ công suất khai thác theo thiết kế, đạt hiệu quả đầu tư, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Nhất trí góp vốn bổ sung vào Công ty Cổ phần Cảng Mipec để thực hiện dự án với số tiền góp bổ sung tương ứng tỷ lệ cổ phần hiện hữu của Công ty tại Công ty Cổ phần Cảng Mipec.

- Trường hợp các cổ đông hiện hữu còn lại của Công ty Cổ phần Cảng Mipec không góp vốn bổ sung vào Công ty Cổ phần Cảng Mipec, Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương sẽ cùng Công ty Cổ phần VinaFreight tăng thêm tỷ lệ góp vốn để đảm bảo phần vốn đối ứng góp bổ sung vào Công ty Cổ phần Cảng Mipec là 120 tỷ đồng.

+ Dự kiến: Quý I năm 2020 sẽ bổ sung 60 tỷ đồng

Quý II năm 2020 sẽ bổ sung 60 tỷ đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Xuân Giang